

NGÀNH GIUN ĐỐT

■ Giun đốt phân biệt với Giun tròn ở các đặc điểm : cơ thể phân đốt, mỗi đốt đều có đôi chân bên, có khoang cơ thể chính thức. Chúng gồm các đại diện như : giun đất, rươi, đĩa.

Bài 15

GIUN ĐẤT

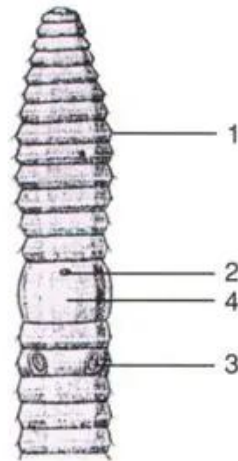
■ Giun đất sống trong đất ẩm ở : ruộng, vườn, nương, rẫy, đất rừng. Giun đất thường chui lên mặt đất vào ban đêm để kiếm ăn hoặc sau các trận mưa lớn và kéo dài.

I - HÌNH DẠNG NGOÀI (hình 15.1, 2)



Hình 15.1. Giun đất

Cơ thể dài, gồm nhiều đốt. Phần đầu (1) có miệng, thành cơ phát triển và đai sinh dục (2) chiếm 3 đốt. Hậu môn ở phía đuôi (3).

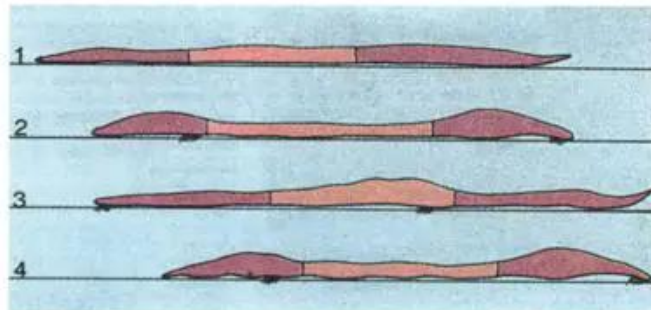


Hình 15.2. Đặc điểm cấu tạo ngoài

Cấu tạo ngoài ở phần đầu cơ thể gồm : Vòng tơ ở xung quanh mỗi đốt (1) ; Lỗ sinh dục cái (2) ở mặt bụng đai sinh dục (4) ; Lỗ sinh dục đực (3) ở dưới lỗ sinh dục cái.

II - DI CHUYỂN

■ Hình 15.3 vẽ quá trình di chuyển (bò) của giun đất. Sau đây là chú thích kèm theo nhưng sắp xếp không đúng thứ tự các động tác di chuyển của giun đất.

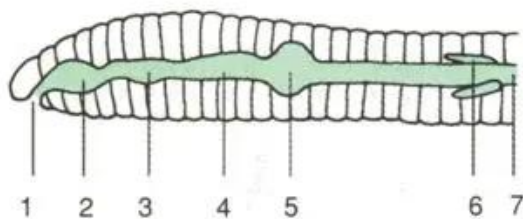


Hình 15.3. Giun đất bò ở trên mặt đất

- Thu mình làm phồng đoạn đầu, thụt đoạn đuôi.
- Giun chuẩn bị bò.
- Thu mình làm phồng đoạn đầu, thụt đoạn đuôi.
- Dùng toàn thân và vòng tơ làm chỗ dựa, vươn đầu về phía trước.

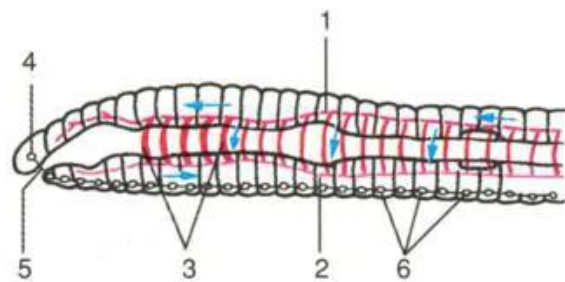
▼ Em hãy đánh số vào ô trống cho đúng thứ tự các động tác di chuyển của giun.

III - CẤU TẠO TRONG (hình 15.4, 5)



Hình 15.4. Sơ đồ hệ tiêu hoá

1. Lỗ miệng ; 2. Hầu ; 3. Thực quản ;
4. Diều ; 5. Dạ dày cơ ; 6. Ruột tịt ; 7. Ruột.



Hình 15.5. Sơ đồ hệ tuần hoàn và hệ thần kinh

1. Mạch lưng ; 2. Mạch bụng ; 3. Mạch vòng vùng hầu có vai trò như tim ; 4. Hạch não ;
5. Vòng hầu ; 6. Chuỗi thần kinh bụng.

▼ Hãy dựa vào hình 15.5, so sánh với giun tròn để tìm ra hệ cơ quan mới bắt đầu xuất hiện ở giun đất ?

IV - DINH DƯỠNG

■ Giun đất ăn vụn thực vật và mùn đất. Hệ tiêu hoá chia làm nhiều phần (hình 15.4), thức ăn lấy từ miệng (1), chứa ở diều (4), nghiền nhỏ ở dạ dày cơ (5), được tiêu hoá nhờ enzym tiết ra từ ruột tịt (6) và hấp thụ qua thành ruột (7).

Sự trao đổi khí (hô hấp) được thực hiện qua da.

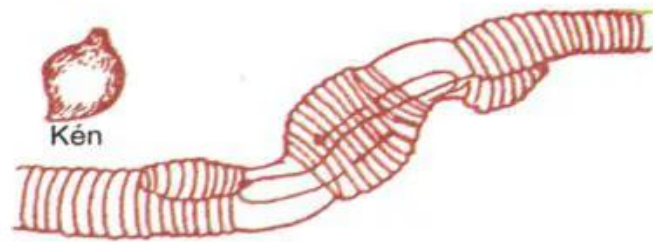
▼ Dựa vào thông tin về dinh dưỡng và cấu tạo trong của giun đất, hãy giải thích các hiện tượng sau đây ở giun đất :

- Vì sao mưa nhiều, giun đất lại chui lên mặt đất ?
- Cuộc phải giun đất thấy có chất lỏng màu đỏ chảy ra. Đó là chất gì và tại sao có màu đỏ ?

V - SINH SẢN

■ Giun đất lưỡng tính. Khi sinh sản, hai con giun chập phần đầu vào nhau trao đổi tinh dịch (hình 15.6). Sau khi hai cơ thể ghép đôi tách nhau được 2, 3 ngày,

thành đai sinh dục bong ra, tuột về phía trước, nhận trứng và tinh dịch trên đường đi. Khi tuột khỏi cơ thể, đai thắt hai đầu lại thành kén. Trong kén, sau vài tuần, trứng nở thành giun non.



Hình 15.6. Giun đất ghép đôi và kén trứng

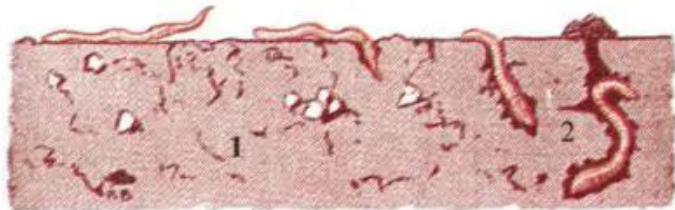
Cơ thể giun đất đối xứng hai bên, phân đốt và có khoang cơ thể chính thức. Nhờ sự chun dãn cơ thể kết hợp với các vòng tơ mà giun đất di chuyển được. Giun đất có cơ quan tiêu hoá phân hoá, hô hấp qua da, có hệ tuần hoàn kín và hệ thần kinh kiểu chuỗi hạch. Giun đất lưỡng tính, khi sinh sản chúng ghép đôi. Trứng được thụ tinh phát triển trong kén để thành giun non.

Câu hỏi ?

1. Cấu tạo ngoài giun đất thích nghi với đời sống trong đất như thế nào ?
2. Cơ thể giun đất có màu phớt hồng, tại sao ?
3. Lợi ích của giun đất đối với đất trồng trọt như thế nào ?

Em có biết ?

- Giun đất Ôxtrâylia có loài dài tới 2m.
- Giun đất có thể đào đất sâu tới 8m. Do hoạt động sống, giun đất đã đùn đất cao lên 0,5 – 0,8cm mỗi năm, làm tăng độ phì của đất.
- Giun đào đất như thế nào (hình 15.7) ?
 - + Kiểu 1 : Khi đất ẩm và tơi, vòi miệng giun vươn ra như mũi dùi, cắm vào đất rồi thành cơ đầu phồng lên làm lỗ đào rộng ra. Thành lỗ được phần sau cơ thể miết cho nhẵn và tròn trịa.
 - + Kiểu 2 : Khi gặp đất khô và cứng, giun tiết chất nhầy làm mềm đất rồi nuốt đất vào miệng. Qua ống tiêu hoá của giun, chất mùn được tiêu hoá, đất thải qua hậu môn, đùn trên mặt đất thành đống vụn lớn nhỏ được gọi là “phân giun”. Cứ như thế, giun đào đất suốt đời sống của mình, đúng như Đacuyn đã nói: *giun đất là “chiếc cày sống”, cày đất trước con người rất lâu và còn cày đất mãi mãi.*



Hình 15.7. Giun đất đào hang trong đất